TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2023/QĐST-DS	*Cái Bè, ngày 02 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị H,** sinh năm 1959

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Chị **Huỳnh Thị Ngọc V,** sinh năm 1969

Anh **Thân Văn K,** sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Huỳnh Thị Ngọc V tự nguyện một mình đứng ra chịu trách nhiệm trả số tiền 66.500.000 đồng và 28 chỉ vàng 24kr cho bà Trần Thị H. Trả qua các lần cụ thể như sau:

+ Lần 1: Vào ngày 30/6/2023 trả 5.542.000 đồng và 10 chỉ vàng 24kr.
+ Lần 2: Vào ngày 30/7/2023 trả 5.542.000 đồng và 02 chỉ vàng 24kr.
+ Lần 3: Vào ngày 30/8/2023 trả 5.542.000 đồng và 02 chỉ vàng 24kr.
+ Lần 4: Vào ngày 30/9/2023 trả 5.542.000 đồng và 02 chỉ vàng 24kr.
+ Lần 5: Vào ngày 30/10/2023 trả 5.542.000 đồng và 02 chỉ vàng 24kr.
+ Lần 6: Vào ngày 30/11/2023 trả 5.542.000 đồng và 02 chỉ vàng 24kr.
+ Lần 7: Vào ngày 30/12/2023 trả 5.542.000 đồng và 02 chỉ vàng 24kr.
+ Lần 8: Vào ngày 30/01/2024 trả 5.542.000 đồng và 02 chỉ vàng 24kr.
+ Lần 9: Vào ngày 30/02/2024 trả 5.541.000 đồng và 02 chỉ vàng 24kr.
+ Lần 10: Vào ngày 30/3/2024 trả 5.541.000 đồng và 02 chỉ vàng 24kr.
+ Lần 11: Vào ngày 30/4/2024 trả 5.541.000 đồng.
+ Lần 12: Vào ngày 30/5/2024 trả 5.541.000 đồng.

Nếu ngày trả trùng vào các ngày nghĩ, lễ, Tết theo quy định thì thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Nếu chị V vi phạm nghĩa vụ trả nợ lần nào trong các kỳ trả nợ nêu trên thì bà H được quyền làm đơn yêu cầu thi hành án thi hành một lần toàn bộ số nợ mà chị V còn nợ lại.

Kể từ khi bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị V chậm thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

(Giá vàng tại thời điểm hòa giải thành là 5.535.000đ/chỉ vàng 24kr)

Về án phí:

+ Bà H chịu 2.768.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bà có đơn xin miễn tiền án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi. Căn cứ quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội thì bà H được miễn án phí dân sự sơ thẩm phải nộp.

Hoàn lại cho bà H số tiền 5.200.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0010815 ngày 04/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

+ Chị V chịu 2.768.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, chị có đơn xin miễn tiền án phí cùng tài liệu kèm theo do thuộc trường hợp người có công với cách mạng. Căn cứ quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội thì chị V được miễn án phí dân sự sơ thẩm phải nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Xuân Lam